

Hải Hà, ngày 01 tháng 4 năm 2024.

Số: 03/2024/QĐCNHG-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của người khởi kiện bà Nguyễn Thị N và người bị kiện ông Nông Tiến M, bà Lương Thị S.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc yêu cầu buộc trả nợ đề ngày 29/01/2024 của bà Nguyễn Thị N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Bà Nguyễn Thị N; sinh năm 1972; nơi thường trú: thôn C, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

- Ông Nông Tiến M, sinh năm 1986 và bà Lương Thị S, sinh năm 1987; đều có nơi thường trú tại: phố N, thị trấn Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyên sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả ngày 14 tháng 3 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 3 năm 2024, cụ thể như sau:

1. Bà Lương Thị S và ông Nông Tiến M phải trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền nợ gốc là 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng).

2. Thời hạn thanh toán:

2.1. Đến hết ngày 30/6/2024, bà Lương Thị S và ông Nông Tiến M phải thanh toán cho bà Nguyễn Thị N số tiền là 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng).

2.2. Bà Lương Thị S và ông Nông Tiến M phải thanh toán cho bà Nguyễn Thị N số tiền 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng) còn lại trong thời hạn 10 tháng kể từ

tháng 7/2024 đến hết tháng 4/2025, số tiền phải thanh toán mỗi tháng là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

3. Về lãi và lãi suất:

- Nếu bà Lương Thị S và ông Nông Tiến M trả nợ gốc theo đúng thời hạn thanh toán đã thỏa thuận tại mục [2], bà Nguyễn Thị N không yêu cầu bà S và ông M phải chịu lãi số tiền nợ gốc chưa thanh toán.

- Nếu bà Lương Thị S và ông Nông Tiến M vi phạm thời hạn thanh toán bất kỳ đã thỏa thuận tại mục [2] ở trên, toàn bộ số nợ gốc chưa đến hạn thanh toán sẽ chuyển thành đến hạn thanh toán, bà Nguyễn Thị N có quyền yêu cầu bà S và ông M phải trả toàn bộ số nợ gốc. Trong trường hợp vi phạm nghĩa vụ trả nợ bà S và ông M phải chịu lãi đối với số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

II. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

III. *Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Hải Hà;
- CCTHADS huyện Hải Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đoàn Minh Chiến